

Bắc Giang, ngày tháng năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TỔ CHỨC SẢN XUẤT TRONG TRỒNG TRỌT

1. Thông tin chung về học phần

- Mã học phần: KHC2050
- Số tín chỉ: 02
- Loại học phần: Tự chọn
- Các học phần tiên quyết: Không
- Các học phần song hành:
- Các yêu cầu với học phần (nếu có):
- Bộ môn (Khoa) phụ trách học phần:
Bộ môn Khoa học cây trồng, Khoa Nông học
- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động: *38 tiết*
 - + Lý thuyết (*15 tiết/tín chỉ*): *23 tiết*
 - + Thực hành: 15 tiết
 - + Tự học: 30 giờ

2. Thông tin chung về các giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email	Ghi chú
1	ThS. Nguyễn Thị Ngọc	0359.321.345	ngoc.bafu.edu@gmail.com	
2	ThS. Hoàng Thị Mai	0984075440	Hoangmainl@gmail.com	
3	TS. Lê Quý Tường	0355656568	tuongttgctqg@gmail.com	

3. Mục tiêu của học phần

- Yêu cầu về kiến thức:

Có kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, phương pháp quản lý; cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, các bộ phận trong các loại hình doanh nghiệp trong trồng trọt. Đánh giá hiệu quả kinh tế, quản trị các nguồn lực sản xuất trong trồng trọt. Hoạch định và dự báo trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong trồng trọt.

- Yêu cầu về kỹ năng:

Phát hiện, mô tả và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh trong trồng trọt. Xác định các nguồn lực trong sản xuất, ứng dụng một số phần mềm quản lý nguồn lực. Xây dựng các chiến lược sử dụng các nguồn lực sản xuất theo hướng tối ưu hóa về chi phí và thời gian.

- Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp

Trung thực khách quan trong quản lý nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp.

Tuân thủ các nguyên tắc, quy định, các chuẩn mực

Ghi chú: Mục tiêu của học phần được thể hiện tại Phụ lục 2

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã CDR	Mô tả CDR học phần <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Liên kết với CDR của CTĐT
LO.1	<i>Chuẩn về kiến thức</i>	
LO.1.1	Có kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, phương pháp quản lý; cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, các bộ phận trong các loại hình doanh nghiệp trong trồng trọt.	CDR7;
LO.1.2	Đánh giá được hiệu quả kinh tế, quản trị các nguồn lực sản xuất trong trồng trọt.	CDR8;
LO.1.3	Hoạch định và dự báo được trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong trồng trọt.	CDR8;
LO.2	<i>Chuẩn về kỹ năng</i>	
LO.2.1	Phát hiện, mô tả và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh trong trồng trọt.	CDR13;
LO.2.2	Xác định được các nguồn lực trong sản xuất, ứng dụng một số phần mềm quản lý nguồn lực.	CDR14;
LO.2.3	Xây dựng các chiến lược sử dụng các nguồn lực sản xuất theo hướng tối ưu hóa về chi phí và thời gian.	CDR14;
LO.3	<i>Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp</i>	
LO.3.1	Trung thực khách quan trong quản lý nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp.	CDR15;
LO.3.2	Tuân thủ các nguyên tắc, quy định, các chuẩn mực	CDR15;

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần tổ chức, quản lý sản xuất trong trồng trọt là học phần tự chọn cung cấp cho người học những kiến thức về đánh giá các nguồn lực của nông hộ, trang trại, doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp để đề xuất hướng sản xuất nông nghiệp; Vận dụng những nguyên lý kinh tế để tổ chức sản xuất và quản lý kinh tế, đánh giá hiệu quả kinh tế trong sản xuất của một đơn vị cụ thể.

6. Mức độ đóng góp của các chương để đạt được chuẩn đầu ra của học phần

Mức độ đóng góp của mỗi chương được mã hóa theo 3 mức, trong đó:

+ Mức 1: Thấp (**Nhớ:** Bao gồm việc người học có thể nhớ lại các điều đặc biệt hoặc tổng quát, trọn vẹn hoặc một phần các quá trình, các dạng thức, cấu trúc... đã được học. Ở cấp độ này người học cần nhớ lại đúng điều được hỏi đến.)

+ Mức 2: Trung bình (**Hiểu:** Ở cấp độ nhận thức này, người học cần nắm được ý nghĩa của thông tin, thể hiện qua khả năng diễn giải, suy diễn, liên hệ.)

+ Mức 3: Cao (**Vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo:** Người học có khả năng chia các nội dung, các thông tin thành những phần nhỏ để có thể chỉ ra các yếu tố, các mối liên hệ, các nguyên tắc cấu trúc của chúng).

	Chuẩn đầu ra của học phần							
Chương	LO1.1	LO1.2	LO1.3	LO2.1	LO2.2	LO2.3	LO3.1	LO3.2
Chương 1	3			3			2	2
Chương 2		2			2		2	2
Chương 3		2			2		2	2
Chương 4		2	2		2	2	2	2
Chương 5			3			3	2	2

7. Danh mục tài liệu học tập

7.1. Tài liệu chính

[1] Trần Kiều Trang, 2017. Giáo trình Quản trị doanh nghiệp. NXB Thống kê

7.2. Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Quang Tuấn, 2016. Chính sách thúc đẩy thương mại hàng hóa kết quả nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam. NXB Khoa học kỹ thuật.

[3] Bùi Tiến Dũng, 2018. Ý tưởng đổi mới sáng tạo đến sản phẩm hàng hóa. NXB Khoa học kỹ thuật

8. Nhiệm vụ của người học

8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp $\geq 80\%$ tổng số thời lượng của học phần.
- Tự nghiên cứu các vấn đề giáo viên gợi ý trước khi đến lớp

Ghi chú: Nhiệm vụ của người học được thể hiện tại Phụ lục 3

8.2. Phần thí nghiệm, thực hành

- Các bài thực hành: Tham gia đầy đủ các bài thực hành
- Yêu cầu cần đạt đối với thực hành: Thực hiện được các bước công việc trong mỗi bài thực hành; Ghi nhận được kết quả và làm được bài thu hoạch sau mỗi bài thực hành.

Ghi chú: Nhiệm vụ của người học được thể hiện tại Phụ lục 3

9. Phương pháp giảng dạy

- Phần lý thuyết: Thuyết trình, giải thích, tóm tắt, phân tích, đánh giá, phát vấn, tự học

- Phần thực hành: Thực hiện theo nhóm dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Ghi chú: Phương pháp giảng dạy được thể hiện tại Phụ lục 3

10. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập

10.1. Các phương pháp kiểm tra đánh giá giúp đạt được và thể hiện, đánh giá được các kết quả học tập của học phần:

- + Phương pháp kiểm tra: Tự luận, báo cáo
- + Hình thức kiểm tra: Tự luận, báo cáo.

Ghi chú: Phương pháp kiểm tra đánh giá được thể hiện tại Phụ lục 4

10.2. Làm rõ thang điểm, tiêu chí đánh giá và mô tả mức đạt được điểm số

- + Thang điểm đánh giá: theo thang điểm 10

- + Hình thức đánh giá:

Điểm chuyên cần: điểm danh và thái độ học tập

Kiểm tra thường xuyên: tự luận, báo cáo

Thi giữa học phần: Tự luận

- + Trọng số đánh giá kết quả học tập
- Kế hoạch đánh giá và trọng số:

CĐR của học phần	Điểm kiểm tra quá trình				Điểm thi
	Chuyên cần	Bài kiểm tra số 1	Bài kiểm tra số 2	Bài kiểm tra giữa kỳ	Thi tự luận
	10%	20%		20%	50%
Tổ chức sản xuất trong trồng trọt	X	X	X	X	X

Bảng 2.1. Đánh giá chuyên cần

TT	Hình thức	Trọng số điểm	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Điểm chuyên cần, ý thức học tập, tham gia thảo luận	10%	Thái độ tham dự (2%) Trong đó: - Luôn chú ý và tham gia các hoạt động (2%) - Khá chú ý, có tham gia (1,5%) - Có chú ý, ít tham gia (1%) - Không chú ý, không tham gia (0%)	2
			Thời gian tham dự (8%) - Nếu vắng 01 tiết trừ 1 % - Vắng quá 20% tổng số tiết của học phần thì không đánh giá.	8

Tiêu chí	Hình thức	Giỏi – Xuất sắc (8,5-10)	Khá (7,0-8,4)	Trung bình (5,5-6,9)	Trung bình yếu (4,0-5,4)	Kém <4,0
Bài kiểm tra 1						

Kiến thức của chương 1,2 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Tự luận	Hiểu >85% kiến thức của chương 1,2 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiểu 70%- 84% kiến thức của chương 1,2 Có khả năng vận dụng 80% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 55%- 69% kiến thức của chương 1,2 Có khả năng vận dụng 50% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 40% - 50% kiến thức của chương 1,2 Có khả năng vận dụng 30% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu <40% kiến thức của chương 1,2 Chưa có khả năng vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi
---	---------	---	--	--	---	--

Bài kiểm tra số 2

Kiến thức của chương 4,5 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Tự luận	Hiểu >85% kiến thức của chương 4,5 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiểu 70%- 84% kiến thức của chương 4,5 Có khả năng vận dụng 80% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 55%- 69% kiến thức của chương 4,5 Có khả năng vận dụng 50% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 40% - 50% kiến thức của chương 4,5 Có khả năng vận dụng 30% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu <40% kiến thức của chương 4,5 Chưa có khả năng vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi
---	---------	---	--	--	---	--

Bài thi giữa kỳ

Kiến thức của chương 1, 2,3 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Tự luận	Hiểu >85% kiến thức của chương 1, 2,3 Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiểu 70%- 84% kiến thức của chương 1, 2,3 Có khả năng vận dụng 80% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 55%- 69% kiến thức của chương 1, 2,3 Có khả năng vận dụng 50% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu 40% - 50% kiến thức của chương 1, 2,3 Có khả năng vận dụng 30% kiến thức để trả lời câu hỏi.	Hiểu <40% kiến thức của chương 1, 2,3 Chưa có khả năng vận dụng kiến môn để trả lời câu hỏi
--	---------	--	---	---	--	--

Bài thực hành						
Kiến thức của học phần Vận dụng được kiến thức vào bài thực hành	Báo cáo thực hành	Hiểu >85% kiến thức của học phần Vận dụng được kiến thức vào bài thực hành	Hiểu 70%- 84% kiến thức của học phần Có khả năng vận dụng 80% kiến thức vào bài thực hành	Hiểu 55%- 69% kiến thức của học phần Có khả năng vận dụng 50% kiến thức vào bài thực hành	Hiểu 40% - 50% kiến thức của học phần Có khả năng vận dụng 30% kiến thức vào bài thực hành	Hiểu <40% kiến thức của học phần Chưa có khả năng vận dụng kiến thức vào bài thực hành

Bảng 2.3. Đánh giá điểm thi

Tiêu chí	Hình thức	Giỏi – Xuất sắc (8,5-10)	Khá (7,0-8,4)	Trung bình (5,5-6,9)	Trung bình yếu (4,0-5,4)	Kém <4,0
Kiến thức của học phần Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Tự luận	Hiểu >85% kiến thức của chương học phần Vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi.	Hiểu 70%- 84% kiến thức của chương học phần Có khả năng vận dụng 80% kiến thức của môn để trả lời câu hỏi.	Hiểu 55%- 69% kiến thức của chương học phần Có khả năng vận dụng 50% kiến thức của môn để trả lời câu hỏi.	Hiểu 40% - 50% kiến thức của chương học phần Có khả năng vận dụng 30% kiến thức của môn để trả lời câu hỏi.	Hiểu <40% kiến thức của chương học phần có khả năng vận dụng kiến thức của môn để trả lời câu hỏi

11. Nội dung chi tiết học phần

11.1. Nội dung về lý thuyết và thảo luận

Chương 1: Tổ chức quản lý trong doanh nghiệp

(Tổng số tiết: 5 tiết ; Số tiết lý thuyết: 5)

- 1.1 Quản lý và các chức năng quản lý doanh nghiệp
 - 1.1.1 Khái niệm quản lý
 - 1.1.2 Các chức năng quản lý doanh nghiệp
- 1.2 Nguyên tắc quản lý doanh nghiệp
 - 1.2.1 Nguyên tắc thống nhất sự lãnh đạo chính trị và kinh tế
 - 1.2.2 Nguyên tắc tập trung dân chủ

- 1.2.3 Nguyên tắc kết hợp Nhà nước và Xã hội
- 1.2.4 Nguyên tắc tính khoa học
- 1.2.5 Nguyên tắc tính kế hoạch
- 1.2.6 Nguyên tắc tính cụ thể, thiết thực và hiệu quả
- 1.2.7 Nguyên tắc trách nhiệm và phân công trách nhiệm
- 1.3 Phương pháp quản lý doanh nghiệp
 - 1.3.1 Khái niệm các phương pháp quản lý
 - 1.3.2 Các phương pháp quản lý doanh nghiệp phổ biến
- 1.4 Cơ cấu quản lý tổ chức doanh nghiệp
 - 1.4.1 Khái niệm
 - 1.4.2 Tác dụng của bộ máy quản lý khi được tổ chức khoa học và hợp lý
 - 1.4.3 Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý doanh nghiệp
 - 1.4.4 Một số cơ cấu tổ chức quản lý doanh nghiệp phổ biến
 - 1.4.5 Quy trình, quy tắc giao nhận ca và ghi sổ nhật ký

Chương 2: Quản lý lao động tiền lương trong doanh nghiệp

(Tổng số tiết: 4 tiết ; Số tiết lý thuyết: 4)

- 2.1 Khái quát về tổ chức quản lý lao động
 - 2.1.1 Khái niệm, ý nghĩa của tổ chức quản lý lao động
chất hữu cơ trong đất
 - 2.1.2 Nhiệm vụ của tổ chức quản lý lao động
- 2.2 Định mức lao động
 - 2.2.1 Khái niệm, ý nghĩa của định mức lao động
 - 2.2.2 Phân loại, điều kiện áp dụng định mức lao động
- 2.3 Năng suất lao động
 - 2.3.1 Khái niệm và cách tính năng suất lao động
 - 2.3.2 Tăng năng suất lao động
- 2.4 Công tác tiền lương, tiền thưởng trong doanh nghiệp
 - 2.4.1 Bản chất, vai trò, chức năng của tiền lương
 - 2.4.2 Các hình thức tiền lương trong doanh nghiệp
 - 2.4.3 Các phương pháp chia lương
 - 2.4.4 Tiền thưởng trong doanh nghiệp

Kiểm tra bài 1

Chương 3: Quản lý vật tư trong doanh nghiệp

(Tổng số tiết: 9 tiết ; Số tiết lý thuyết: 4; Số giờ thực hành: 5)

- 3.1 Khái quát về vật tư kỹ thuật
 - 3.1.1 Khái niệm vật tư kỹ thuật
 - 3.1.2 Phân loại vật tư kỹ thuật
 - 3.1.3 Sự cần thiết phải tổ chức bộ máy quản trị vật tư ở doanh nghiệp
 - 3.1.4 Vai trò của vật tư trong quá trình sản xuất
- 3.2 Định mức tiêu dùng nguyên vật liệu
 - 3.2.1 Khái niệm
 - 3.2.2 Phương pháp xác định tiêu dùng nguyên vật liệu
- 3.3 Nhu cầu vật tư trong doanh nghiệp
 - 3.3.1 Nhu cầu vật tư cần dùng
 - 3.3.2 Nhu cầu vật tư dự trữ
 - 3.3.3 Nhu cầu vật tư cần mua

Thi giữa học phần

Chương 4: Quản lý vốn và tài sản trong doanh nghiệp

(Tổng số tiết: 10 tiết ; Số tiết lý thuyết: 5; Số giờ thực hành: 5 tiết)

- 4.1 Khái niệm và phân loại vốn sản xuất kinh doanh
 - 4.1.1 Khái niệm vai trò của vốn
 - 4.1.2 Phân loại vốn kinh doanh trong doanh nghiệp
- 4.2 Vốn cố định, tài sản cố định trong doanh nghiệp
 - 4.2.1 Khái niệm, phân loại
 - 4.2.2 Hao mòn và khấu hao tài sản cố định trong doanh nghiệp
 - 4.2.3 Phương pháp tính khấu hao tài sản cố định
 - 4.2.4 Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định
- 4.3 Vốn lưu động, tài sản lưu động
 - 4.3.1 Khái niệm, phân loại
 - 4.3.2 Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động
- 4.4 Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn
 - 4.4.1 Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định
 - 4.4.2 Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động

Chương 5: Giá cả, giá thành và lợi nhuận trong doanh nghiệp

(Tổng số tiết: 10 tiết ; Số tiết lý thuyết: 5; Số tiết thực hành: 5 tiết)

- 5.1 Giá cả sản phẩm
 - 5.1.1 Khái niệm và các yếu tố ảnh hưởng đến giá cả sản phẩm
 - 5.1.2 Định giá sản phẩm
 - 5.2 Giá thành sản phẩm
 - 5.2.1 Khái niệm và ý nghĩa của giá thành sản phẩm
 - 5.2.2 Phân loại giá thành
 - 5.2.3 Phương pháp tính giá thành sản phẩm
 - 5.3 Lợi nhuận
 - 5.3.1 Doanh thu
 - 5.3.2 Phương pháp xác định lợi nhuận
 - 5.4 Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính
 - 5.4.1 Giá trị hiện tại thuần (NPV)
 - 5.4.2 Tỷ lệ lợi ích/ chi phí (BCR)
 - 5.4.3 Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR)
- Kiểm tra bài số 2

11.2. Nội dung thực hành

Bài 1: Phân tích hiệu quả sử dụng vốn cố định và lưu động trong doanh nghiệp

Số tiết : 5 tiết

1. Mục tiêu: Phân tích hiệu quả sử dụng TSCĐ và TSLĐ trong DN
2. Nội dung
 - Sử dụng các chỉ tiêu HQSDTS để phân tích
3. Địa điểm: Giảng đường - Trường ĐHNLBG
4. Tổ chức thực hiện
 - Chia lớp thành 04 nhóm làm việc nghiên cứu tại thư viện sau đó thuyết trình trên lớp có xác nhận của cán bộ Trung tâm TTTV
5. Đánh giá kết quả
 - Tinh thần, thái độ khi thực hành đào phần mềm
 - Chấm điểm bài thu hoạch có nội dung phù hợp với mục tiêu của bài

Bài 2: Hạch toán và tính giá thành sản phẩm trong trồng trọt

Số tiết : 5 tiết

1. Mục tiêu:

Hạch toán và tính giá thành 01 sản phẩm cụ thể trong ngành trồng trọt

2. Nội dung: Sử dụng các chỉ tiêu để hạch toán

3. Địa điểm : Giảng đường - Trường ĐHNLBG

4. Tổ chức thực hiện

- Chia lớp thành 04 nhóm làm việc nghiên cứu tại thư viện sau đó thuyết trình trên lớp có xác nhận của cán bộ Trung tâm TTTV

5. Đánh giá kết quả

- Tinh thần, thái độ khi tiến hành thực hành phân tích độ chua của đất
- Chấm điểm bài thu hoạch có nội dung phù hợp với mục tiêu của bài

Bài 3: Xác định hiệu quả đầu tư tài chính trong doanh nghiệp

Số tiết : 5 tiết

1. Mục tiêu:

Xác định hiệu quả đầu tư tài chính trong doanh nghiệp

2. Nội dung: Sử dụng phần mềm excel và các chỉ tiêu tài chính để phân tích

3. Địa điểm : Giảng đường - Trường ĐHNLBG

4. Tổ chức thực hiện

- Chia lớp thành 04 nhóm làm việc nghiên cứu tại thư viện sau đó thuyết trình trên lớp có xác nhận của cán bộ Trung tâm TTTV

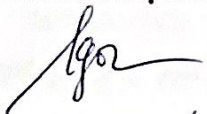
5. Đánh giá kết quả

- Tinh thần, thái độ khi tiến hành thực hành xác định độ ẩm của đất và thành phần cơ giới đất

- Chấm điểm bài thu hoạch có nội dung phù hợp với mục tiêu của bài

12. Thời gian phê duyệt đề cương học phần: Ngày 10... tháng 11... năm 2020

**GIẢNG VIÊN
PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN**


Nguyễn Thị Ngọc

TRƯỞNG BỘ MÔN



TRƯỞNG KHOA



PHỤ LỤC 1
MÃ HÓA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG
THÍCH CỦA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CTĐT

Mã CDR	Mô tả CDR học phần <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Mức độ theo thang Bloom	Liên kết với CDR của CTĐT
LO.1	<i>Chuẩn về kiến thức</i>		
LO.1.1	Có kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, phương pháp quản lý; cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, các bộ phận trong các loại hình doanh nghiệp trong trồng trọt.	2	CDR7;
LO.1.2	Đánh giá được hiệu quả kinh tế, quản trị các nguồn lực sản xuất trong trồng trọt.	3	CDR8;
LO.1.3	Hoạch định và dự báo được trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong trồng trọt.	2	CDR8;
LO.2	<i>Chuẩn về kỹ năng</i>		
LO.2.1	Phát hiện, mô tả và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh trong trồng trọt.	2	CDR13;
LO.2.2	Xác định được các nguồn lực trong sản xuất, ứng dụng một số phần mềm quản lý nguồn lực.	3	CDR14;
LO.2.3	Xây dựng được các chiến lược sử dụng các nguồn lực sản xuất theo hướng tối ưu hóa về chi phí và thời gian.	3	CDR14;
LO.3	<i>Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp</i>		
LO.3.1	Trung thực khách quan trong quản lý nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp.	2	CDR15;
LO.3.2	Tuân thủ các nguyên tắc, quy định, các chuẩn mực	2	CDR15;

PHỤ LỤC 2
MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

1. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT khoa học cây trồng
G1	Có kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, phương pháp quản lý; cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, các bộ phận trong các loại hình doanh nghiệp trong trồng trọt. Đánh giá hiệu quả kinh tế, quản trị các nguồn lực sản xuất trong trồng trọt. Hoạch định và dự báo trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong trồng trọt.	CDR7; CDR8;
G2	Phát hiện, mô tả và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh trong trồng trọt. Xác định các nguồn lực trong sản xuất, ứng dụng một số phần mềm quản lý nguồn lực. Xây dựng các chiến lược sử dụng các nguồn lực sản xuất theo hướng tối ưu hóa về chi phí và thời gian.	CDR14; CDR13;
G3	Trung thực khách quan trong quản lý nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp. Tuân thủ các nguyên tắc, quy định, các chuẩn mực	CDR15;

2. Chuẩn đầu ra học phần

Mã CDR	Mô tả CDR học phần <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Liên kết với CDR của CTĐT
LO.1	<i>Chuẩn về kiến thức</i>	
LO.1.1	Có kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, phương pháp quản lý; cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, các bộ phận trong các loại hình doanh nghiệp trong trồng trọt.	CDR7;
LO.1.2	Đánh giá được hiệu quả kinh tế, quản trị các nguồn lực sản xuất trong trồng trọt.	CDR8;
LO.1.3	Hoạch định và dự báo được trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong trồng trọt.	CDR8;
LO.2	<i>Chuẩn về kỹ năng</i>	
LO.2.1	Phát hiện, mô tả và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh trong trồng trọt.	CDR13;
LO.2.2	Xác định được các nguồn lực trong sản xuất, ứng dụng một số phần mềm quản lý nguồn lực.	CDR14;
LO.2.3	Xây dựng các chiến lược sử dụng các nguồn lực sản	CDR14;

	xuất theo hướng tối ưu hóa về chi phí và thời gian.	
LO.3	<i>Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp</i>	
LO.3.1	Trung thực khách quan trong quản lý nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp.	CĐR15;
LO.3.2	Tuân thủ các nguyên tắc, quy định, các chuẩn mực	CĐR15;

PHỤ LỤC 3
NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Tuần thứ	Nội dung		Hoạt động dạy và học	Số tiết LT/ TH	Tài liệu học tập, tham khảo	CDR học phần
Phần 1: Phần lý thuyết						
Chương 1: Tổ chức quản lý trong doanh nghiệp			Giảng viên	5/0	1, 2	LO1.1 LO2.1 LO3.1 LO3.2
1	1.1	Quản lý và các chức năng quản lý doanh nghiệp	Thuyết trình về quản lý và các hình thức quản lý.			
	1.1.1	Khái niệm quản lý	Phân tích các nguyên tắc trong quản lý đoạn			
	1.1.2	Các chức năng quản lý doanh nghiệp	Thuyết trình phương pháp quản lý, cơ cấu của doanh nghiệp			
	1.2	Nguyên tắc quản lý doanh nghiệp	Vận dụng theo từng hình thức doanh nghiệp bên lĩnh vực nông nghiệp			
	1.2.1	Nguyên tắc thống nhất sự lãnh đạo chính trị và kinh tế	Sinh viên			
	1.2.2	Nguyên tắc tập trung dân chủ	Chuẩn bị bài trước khi đến lớp			
	1.2.3	Nguyên tắc kết hợp Nhà nước và Xã hội	Lắng nghe			
	1.2.4	Nguyên tắc tính khoa học	Trả lời các câu hỏi phát vấn			
	1.2.5	Nguyên tắc tính kế hoạch	Lấy ví dụ mô hình của 1 doanh nghiệp cụ thể.			
	1.2.6	Nguyên tắc tính cụ thể, thiết thực và hiệu quả	Tiến hành thảo luận theo nhóm			
2	1.3	Phương pháp quản lý doanh nghiệp				

	1.3.1	Khái niệm các phương pháp quản lý				
	1.3.2	Các phương pháp quản lý doanh nghiệp phổ biến				
	1.4	Cơ cấu quản lý tổ chức doanh nghiệp				
	1.4.1	Khái niệm				
	1.4.2	Tác dụng của bộ máy quản lý khi được tổ chức khoa học và hợp lý				
3	1.4.3	Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý doanh nghiệp				
	1.4.4	Một số cơ cấu tổ chức quản lý doanh nghiệp phổ biến				
	1.4.5	Quy trình, quy tắc giao nhận ca và ghi sổ nhật ký				
Chương 2: Quản lý lao động tiền lương trong doanh nghiệp				4/0	1,2	LO1. 2 LO2. 2 LO3. 1 LO3. 2
3	2.1	Khái quát về tổ chức quản lý lao động	Giảng viên			
	2.1.1	Khái niệm, ý nghĩa của tổ chức quản lý lao động chất hữu cơ trong đất	Thuyết trình về tổ chức quản lý theo doanh nghiệp, quản lý lao động, định mức lao động. Thuyết trình nhu cầu vật tư trong nông nghiệp Liên hệ với xây dựng, quy hoạch vùng trồng cây nguyên liệu Ví dụ minh họa 1 công ty cụ thể			
	2.1.2	Nhiệm vụ của tổ chức quản lý lao động				
	2.2	Định mức lao động				
4	2.2.1	Khái niệm, ý nghĩa của định mức lao động				
	2.2.2	Phân loại, điều kiện áp dụng định mức lao động				
	2.3	Năng suất lao động	Sinh viên			

	2.3.1	Khái niệm và cách tính năng suất lao động	Chuẩn bị bài trước khi đến lớp Lắng nghe Trả lời các câu hỏi phát vấn Lấy ví dụ về quản lý lao động của 1 công ty sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.			
	2.3.2	Tăng năng suất lao động				
	2.4	Công tác tiền lương, tiền thưởng trong doanh nghiệp				
	2.4.1	Bản chất, vai trò, chức năng của tiền lương				
	2.4.2	Các hình thức tiền lương trong doanh nghiệp				
	2.4.3	Các phương pháp chia lương				
	2.4.4	Tiền thưởng trong doanh nghiệp				
5		<i>Kiểm tra bài 1</i>				
Chương 3: Quản lý vật tư trong doanh nghiệp				4/5	1,2,3	LO1. 2 LO2. 2 LO3. 1 LO3. 2
5	3.1	Khái quát về vật tư kỹ thuật	Giảng viên Thuyết trình khái niệm về vật tư kỹ thuật, phân loại vật tư kỹ thuật, Phân tích định mức tiêu dùng vật tư dựa trên khái niệm về tiêu thụ nguyên liệu vật tư. Thuyết trình nhu cầu tiêu dùng nguyên liệu vật tư của doanh nghiệp Lấy ví dụ minh họa			
	3.1.1	Khái niệm vật tư kỹ thuật				
	3.1.2	Phân loại vật tư kỹ thuật				
	3.1.3	Sự cần thiết phải tổ chức bộ máy quản trị vật tư ở doanh nghiệp				
	3.1.4	Vai trò của vật tư trong quá trình sản xuất				
6	3.2	Định mức tiêu dùng nguyên vật liệu	Sinh viên Chuẩn bị bài trước khi đến lớp Lắng nghe Trả lời các câu hỏi phát vấn Lấy ví dụ và thảo luận về nhu cầu vật tư tiêu dùng của 1 hợp tác xã nông nghiệp.			
	3.2.1	Khái niệm				
	3.2.2	Phương pháp xác định tiêu dùng nguyên vật liệu				
	3.3	Nhu cầu vật tư trong doanh nghiệp				
	3.3.1	Nhu cầu vật tư cần dùng				

	3.3.2	<u>Nhu cầu vật tư dự trữ</u>				
	3.3.3	Nhu cầu vật tư cần mua				
7		<i>Thi giữa học phần</i>				
Chương 4: Quản lý vốn và tài sản trong doanh nghiệp				5/5	1,2,3	LO1. 2 LO2. 2 LO2. 3 LO3. 1 LO3. 2
7	4.1	Khái niệm và phân loại vốn sản xuất kinh doanh	Giảng viên Thuyết trình về khái niệm vai trò của vốn kinh doanh trong doanh nghiệp Thuyết trình khái niệm về hao mòn, khấu hao tài sản cố định trong doanh nghiệp Thuyết trình phương pháp tính khấu hao tài sản cố định Thuyết trình về vốn lưu động, tài sản lưu động. Hướng dẫn cách đánh giá tình hiệu quả sử dụng vốn Sinh viên Chuẩn bị bài trước khi đến lớp Lắng nghe Trả lời các câu hỏi phát vấn Cùng tính toán các hiệu quả kinh tế, và sử dụng vốn hiệu quả của doanh nghiệp			
	4.1.1	Khái niệm vai trò của vốn				
	4.1.2	Phân loại vốn kinh doanh trong doanh nghiệp				
8	4.2	Vốn cố định, tài sản cố định trong doanh nghiệp				
	4.2.1	Khái niệm, phân loại				
	4.2.2	Hao mòn và khấu hao tài sản cố định trong doanh nghiệp				
	4.2.3	Phương pháp tính khấu hao tài sản cố định				
	4.2.4	Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định				
	4.3	Vốn lưu động, tài sản lưu động				
9	4.3.1	Khái niệm, phân loại				
	4.3.2	<u>Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động</u>				
	4.4	Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn				
	4.4.1	Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn				

		cố định								
	4.4.2	Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động								
Chương 5: Giá cả, giá thành và lợi nhuận trong doanh nghiệp			Giảng viên Thuyết trình giá cả sản phẩm Cách giá thành sản phẩm Thuyết trình về giá sản phẩm, phân loại và phương pháp tính giá sản phẩm Thuyết trình phương pháp các định lợi nhuận, giá trị hiệu quả tài chính Vận dụng vào đánh giá hiệu quả kinh tế của 1 thí nghiệm ben nông nghiệp Sinh viên Chuẩn bị bài trước khi đến lớp Lắng nghe Trả lời các câu hỏi phát vấn Tính toán bài tập về hoạch toán kinh tế. Đánh giá kết quả và đưa ra kết luận.	5/5	1,2,3	LO1. 3 LO2. 3 LO3. 1 LO3. 2				
10	5.1	Giá cả sản phẩm								
	5.1.1	Khái niệm và các yếu tố ảnh hưởng đến giá cả sản phẩm								
	5.1.2	Định giá sản phẩm								
11	5.2	Giá thành sản phẩm								
	5.2.1	Khái niệm và ý nghĩa của giá thành sản phẩm								
	5.2.2	Phân loại giá thành								
	5.2.3	Phương pháp tính giá thành sản phẩm								
	5.3	Lợi nhuận								
	5.3.1	Doanh thu								
	5.3.2	Phương pháp xác định lợi nhuận								
12	5.4	Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính								
	5.4.1	Giá trị hiện tại thuần (NPV)								
	5.4.2	Tỷ lệ lợi ích/ chi phí (BCR)								
	5.4.3	Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR)								
	Kiểm tra bài số 2									
Phần 2: Phần thực hành										

13	Bài 1: Phân tích hiệu quả sử dụng vốn cố định và lưu động trong doanh nghiệp	Giảng viên Hướng dẫn sử dụng chỉ tiêu HQSDTS để phân tích. Hướng dẫn đánh giá kết quả. Giao bài tập	5	1,2,3	
	Sử dụng các chỉ tiêu HQSDTS để phân tích	Sinh viên Thực hiện làm bài tập mẫu Thực hiện các bài tập được giao			
14	Bài 2: Hạch toán và tính giá thành sản phẩm trong trồng trọt	Giảng viên Hướng dẫn sử dụng các chỉ tiêu để hoạch toán kinh tế và tính giá thành sản phẩm trong trồng trọt Ví dụ minh họa Hướng dẫn giải và đánh giá	5	1,2,3	
	Sử dụng các chỉ tiêu để hạch toán	Sinh viên Thực hiện làm bài tập mẫu Thực hiện các bài tập được giao			
15	Bài 3: Xác định hiệu quả đầu tư tài chính trong doanh nghiệp	Giảng viên Hướng dẫn sử dụng phần mềm excel và các chỉ tiêu tài chính để phân tích trong trồng trọt Ví dụ minh họa	5	1,2,3	
	Sử dụng phần mềm excel và các chỉ tiêu tài chính để phân tích	Sinh viên Thực hiện làm bài tập mẫu Thực hiện các bài tập được giao			

PHỤ LỤC 4

PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

TT	Điểm thành phần (Tỷ lệ %)	Quy định	Chuẩn đầu ra học phần															
			LO1.1	LO1.2	LO1.3	LO1.4	LO1.5	LO1.6	LO1.7	LO2.1	LO2.2	LO2.3	LO2.4	LO2.5	LO2.6	LO3.1	LO3.2	LO3.3
1	Điểm quá trình (50%)	1. Kiểm tra định kỳ (2 bài) + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Tuần 5, 13</i> + Hệ số: 1	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
		2. Báo cáo thực hành + Hình thức: <i>Báo cáo</i> + Thời điểm: <i>Tuần 19</i> + Hệ số: 1		X	X	X	X	X			X	X	X	X	X	X	X	X
		3. Thi giữa kỳ + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Tuần 8</i> + Hệ số: 2				X	X					X	X			X	X	

		4. Kiểm tra chuyên cân + Hình thức: <i>Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp</i> + Hệ số: 1	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X
2	Điểm thi kết thúc học phần (50 %)	+ Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Theo lịch thi học kỳ</i> + Tính chất: <i>Bắt buộc</i>	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X